

CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TIỀM LỰC VÀ KHUYẾN KHÍCH HOẠT ĐỘNG KH&CN TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Ngày 25.10.2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 99/2014/NĐ-CP quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) trong các cơ sở giáo dục đại học (Nghị định 99) và chính thức có hiệu lực từ ngày 15.12.2014. Những chính sách mới quy định trong Nghị định 99 được đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên và nhà quản lý tại các cơ sở giáo dục đại học đặc biệt quan tâm. Nhân dịp này, phóng viên Tạp chí KH&CN Việt Nam đã có cuộc trao đổi với ông Tạ Đức Thịnh - Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường - Bộ Giáo dục và Đào tạo về một số vấn đề liên quan đến văn bản quan trọng này.

Cùng với các văn bản pháp luật về KH&CN được ban hành trong thời gian qua, Nghị định 99 được đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên và nhà quản lý tại các cơ sở giáo dục đại học đặc biệt quan tâm. Xin ông cho biết những nội dung chính của Nghị định này?

Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25.10.2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư, phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học được ban hành nhằm hướng dẫn Luật Giáo dục đại học 2012 và đảm bảo sự đồng bộ với các văn bản pháp luật về KH&CN hiện hành, cụ thể là Luật KH&CN 2013. Trong đó, tinh thần chính mà Nghị định 99 muốn chuyển tải là việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học phải đảm bảo các yêu cầu: phù hợp với chiến lược và định hướng phát triển KH&CN của đất nước, của cơ sở giáo dục đại học và khả năng cân đối ngân sách nhà nước; có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả và hướng tới sản phẩm cuối cùng; đảm bảo công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

Đối tượng ưu tiên đầu tư được xác định rất rõ tại Nghị định, gồm: 1) Cơ sở giáo dục đại học có tiềm lực mạnh về nhân lực nghiên cứu và triển khai ứng dụng, các đại học, trường đại học trọng điểm; 2) Cơ sở giáo dục đại học đóng ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có vai trò quan trọng trong đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của vùng; 3) Cơ sở giáo dục đại học đáp ứng các điều kiện: a) Có tiềm lực mạnh về nhân lực nghiên cứu, có nhiều nhóm nghiên cứu mạnh, có tỷ lệ tiến sỹ/giảng viên đạt 25% trở lên; b) Hoàn thành các nhiệm vụ KH&CN hàng năm đúng tiến

độ, đạt hiệu quả cao; kết quả hoạt động KH&CN trong 3 năm liên tiếp được đánh giá xếp loại tốt trở lên; c) Có doanh nghiệp KH&CN hoặc trung tâm nghiên cứu khoa học có nhiều kết quả nghiên cứu ứng dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao; d) Tiến hành hoạt động hợp tác quốc tế về KH&CN có hiệu quả, có nhiều công trình công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế uy tín. Đồng thời, một đối tượng ưu tiên đầu tư nữa là cơ sở giáo dục đại học có các chương trình nghiên cứu liên quan đến sản phẩm quốc gia, hướng nghiên cứu ưu tiên của Nhà nước.

Nghị định cũng quy định một số chính sách ưu đãi, khuyến khích giảng viên trong các cơ sở giáo dục đại học tham gia nghiên cứu khoa học, bao gồm: *đối với giảng viên*, được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập cá nhân đối với phần thu nhập từ hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thuộc lĩnh vực ưu tiên, trọng điểm và các hợp đồng thực hiện tại miền núi, vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật; được thưởng tiền nếu có 1 bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín trong danh mục ISI, SCI, SCIE; được hỗ trợ 50% phí đăng ký bảo hộ quyền tác giả; được tính tương đương 20 giờ giảng dạy lý thuyết nếu công bố 1 bài báo trên tạp chí khoa học có thang điểm 1 trong danh mục của Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước. *Đối với giảng viên là nhà khoa học đầu ngành*, được hưởng các chính sách khuyến khích, hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12.5.2014 quy định về việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động KH&CN. *Đối với giáo sư là giảng viên cơ hữu*, được thành lập nhóm nghiên cứu xuất sắc trong lĩnh vực chuyên môn của mình và được cấp kinh phí cho hoạt động của nhóm nghiên cứu; được hỗ trợ kinh

phí tham gia các hội thảo, hội nghị khoa học trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực chuyên môn và được ưu tiên giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp bộ gắn với nhiệm vụ đào tạo TS theo hình thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng. *Đối với giảng viên là nhà khoa học trẻ tài năng*, được ưu tiên tuyển chọn đi học nâng cao trình độ ở trong nước, ngoài nước; được tạo điều kiện tham gia nghiên cứu khoa học để phát huy, phát triển định hướng chuyên môn nghiên cứu; được ưu tiên giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN tiềm năng với hình thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng; được xem xét hỗ trợ kinh phí tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực chuyên môn của mình.

Để huy động nguồn kinh phí từ xã hội cho hoạt động KH&CN, Nghị định 99 cũng quy định một số chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân khi đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học như: miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thuế; được Nhà nước công nhận, bảo hộ quyền sở hữu tài sản, vốn đầu tư, thu nhập, các quyền và lợi ích hợp pháp khác.

Có thể thấy rõ điểm đột phá của Nghị định 99 là quy định trách nhiệm của các cơ sở giáo dục đại học trong đầu tư và khuyến khích hoạt động KH&CN với việc dành tối thiểu 3% kinh phí từ nguồn thu học phí để cho sinh viên và người học hoạt động nghiên cứu khoa học và dành tối thiểu 5% kinh phí từ nguồn thu hợp pháp để đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN ở cơ sở giáo dục đại học. Điều này buộc các cơ sở giáo dục đại học phải xây dựng kế hoạch dài hạn và hàng năm, cân đối nguồn thu để đầu tư tăng cường tiềm lực và thúc đẩy hoạt động KH&CN của đơn vị.

Ngoài việc quy định các chính sách ưu tiên đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN, Nghị định 99 còn quy định quyền tự chủ trong hoạt động KH&CN của các cơ sở giáo dục đại học. Xin ông nói rõ hơn về vấn đề này?

Không chỉ dừng ở việc quy định các chính sách đầu tư nâng cao tiềm lực KH&CN của các cơ sở giáo dục đại học và khuyến khích xây dựng đội ngũ, cơ sở vật chất... phục vụ có hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, Nghị định còn quy định về quyền hạn của các cơ sở giáo dục đại học trong hoạt động KH&CN. Cụ thể là: được tự chủ quyết định việc đào tạo, tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý KH&CN; được tự chủ quyết định hạng mục đầu tư trong tổng số vốn đầu tư phát triển tiềm lực KH&CN được giao và được

tự chủ quyết định sử dụng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, trang thiết bị được đầu tư để phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và làm dịch vụ KH&CN. Đây là căn cứ để các cơ sở giáo dục đại học có sự chủ động hoàn toàn trong các hoạt động có liên quan đến đầu tư và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và nghiên cứu viên, phục vụ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và làm dịch vụ KH&CN.

Như vậy, với các nội dung nêu trên cho thấy chính sách đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN đề cập tại Nghị định 99 là khá cụ thể và rõ ràng. Vậy theo ông, trong các công việc tiếp theo, các cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục đại học và các giảng viên, nhà khoa học cần phải làm gì để việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học đạt hiệu quả cao nhất?

Các cơ quan quản lý nhà nước cần rà soát các chính sách hiện hành về KH&CN, khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn Nghị định 99 trong thời gian sớm nhất có thể. Tuy nhiên, đây là Nghị định hướng dẫn Luật Giáo dục đại học 2012 với nhiều điều, khoản quy định đã khá rõ ràng, cụ thể nên chúng tôi mong rằng, các cơ sở giáo dục đại học cần chủ động ở mức cao nhất trong việc tổ chức phổ biến nội dung Nghị định đến các đơn vị liên quan của mình, triển khai xây dựng các quy chế riêng, phù hợp với nội dung của Nghị định cho đơn vị. Theo Nghị định 99, quy định hàng năm dành tối thiểu 3% kinh phí từ nguồn thu học phí của cơ sở giáo dục đại học để cho sinh viên và người học hoạt động nghiên cứu khoa học và dành tối thiểu 5% kinh phí từ nguồn thu hợp pháp của cơ sở giáo dục đại học để đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN ở cơ sở giáo dục đại học cũng như các quy định cụ thể khác cần được bắt đầu triển khai ngay từ năm 2015. Các giảng viên, các nhà khoa học trong các cơ sở giáo dục đại học cần nghiên cứu kỹ nội dung của Nghị định 99, chủ động đề xuất những vấn đề KH&CN cấp thiết phục vụ đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội... Với tinh thần, thái độ chủ động và nghiêm túc thực hiện của các cơ quan quản lý và các cơ sở giáo dục đại học, chắc chắn Nghị định 99 sẽ sớm được triển khai có hiệu quả trong thực tiễn hoạt động KH&CN của các cơ sở giáo dục đại học.

Xin cảm ơn ông.

Thực hiện: NH